

THÔNG BÁO

Về việc công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được Ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/03/2005 của Bộ tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách Nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 16/TT-BTC ngày 03/08/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường mầm non Diễn Hạnh thông báo niêm yết:

Công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2026 (số liệu có mẫu biểu kèm theo)

1. Hình thức, địa điểm và thời gian niêm yết công khai.

1.1. Hình thức, địa điểm:

- Trang Webs
- Thông báo trước hội đồng nhà trường;
- Niêm yết tại bảng công khai của nhà trường

1.2. Thời gian:

Thời gian niêm yết từ 8h30 ngày 21/01/2026 đến 8h 30p ngày 20/02/2026

2. Yêu cầu: Mọi cán bộ giáo viên nhân viên, phụ huynh và nhân dân xem bảng niêm yết về các nội dung công khai nếu có điều gì thắc mắc sẽ phản ánh về tổ công khai.

Nơi nhận:

- BDDCMHS;
- Các tổ CM;
- Lưu: VP.



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ- MNDH ngày 21 / 01 /2026)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ
1	2	3	4
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
I	Số thu phí, lệ phí		
1	Lệ phí		
2	Phí		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại		
1	Chi sự nghiệp		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
2	Chi quản lý hành chính		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước		
1	Lệ phí		
2	Phí		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		
I	Nguồn ngân sách trong nước		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	7 712 759 280	7 712 759 280
3.1	KP thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	7 106 949 280	7 106 949 280
	Tiền lương		3.315.925.280
	Phụ cấp lương		2.027.502.000
	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học		2.000.000
	Chi thường		6.000.000
	Các khoản đóng góp		1.348.522.000
	Thanh toán dịch vụ công cộng		38.500.000
	Vật tư văn phòng		43.374.000
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		4.380.000
	Công tác phí		19.800.000



Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ
1	2	3	4
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		69.059.000
	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		49.970.000
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		97.000.000
	Chi khác		38.000.000
	Các quỹ		46.917.000
3.2	KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	605 810 000	605 810 000
3.2.2	12 - KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	250 430 000	250 430 000
	KP thực hiện chế độ chính sách theo ND số 238/2025/ND-CP	245 950 000	245 950 000
	KP hỗ trợ trẻ ăn trưa theo ND 105/2020/ND-CP	4 480 000	4 480 000
3.2.2	18-Kinh phí không thường xuyên không tự chủ	355 380 000	355 380 000
	Chi tiền thưởng	355.380.000	355.380.000

Minh Châu, ngày 21 tháng 01 năm 2026



HIỆN TRƯỞNG

Hoàng Thị Sáu

